

THÔNG BÁO

Triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2 kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Thông báo số 124/TB-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thi vòng 1 kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023;

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2 kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023, cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm tổ chức thi

- Thời gian thi vòng 2: Ngày 25 tháng 8 năm 2023 (Thứ sáu).
- Địa điểm: Hội trường Huyện ủy Quảng Điền (Đ/c: Kiệt 02 đường Nguyễn Kim Thành, thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền).
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.
- Hình thức: Thi phỏng vấn.
- Thời gian: Thời gian phỏng vấn không quá 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị). Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.
- Thi môn Nghiệp vụ chuyên ngành: Mỗi thí sinh có thời gian 30 phút để hoàn thành bài thi phỏng vấn.

- Số lượng thí sinh: 06 thí sinh (có danh sách đính kèm thông báo).

2. Danh mục tài liệu ôn tập dự thi vòng 2

2.1. Tài liệu ôn tập chung cho các chức danh dự tuyển:

- Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008 (Điều 1 đến Điều 20);
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức 2019 (Khoản 1, Khoản 2, Điều 1 của Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức);
- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 (Phần I, II, III của Điều 1);

- Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (Điều 1, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 7);

2.2. Tài liệu ôn tập đối với chức danh công chức Văn phòng - thống kê:

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác Văn thư (Điều 14 đến Điều 27);

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (Điều 1 đến Điều 6);

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (Điều 1 đến Điều 6);

- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (Điều 11 đến Điều 16);

- Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (Khoản 1, Khoản 2 của Điều 1).

2.3. Tài liệu ôn tập đối với chức danh công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường

- Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013 (Điều 1 đến Điều 12);

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 (Điều 1 đến Điều 12);

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020 (Khoản 1 đến Khoản 7 của Điều 1);

- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 (Điều 1 đến Điều 6);

- Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017 (Điều 1 đến Điều 7);

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết về một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 41 đến Điều 56);

- Quyết định số 65/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2.4. Tài liệu ôn tập đối với chức danh công chức Văn hóa - xã hội:

- Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016 (Điều 1 đến Điều 10);

- Luật tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016 (Điều 3, Điều 5, Điều 6, Điều 12 và Điều 43);

- Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 (Điều 1 đến Điều 10); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thể dục thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018 (Khoản 1, Khoản 2 của Điều 1);

- Pháp lệnh ưu đãi người có công cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020 (Điều 1 đến Điều 12);

- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (Điều 1 đến Điều 11);

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo (Điều 1 đến Điều 5 và Điều 14 đến Điều 16).

2.5. Xử lý tình huống:

Ngoài các nội dung ôn tập nêu trên Ban phỏng vấn, kiểm tra sát hạch sẽ đặt ra một số câu hỏi về xử lý tình huống trong quá trình áp dụng văn bản pháp luật ở cơ sở và việc giải quyết các vụ việc hằng ngày của công chức khi tiếp xúc với tổ chức, cá nhân.

3. Người dự thi lưu ý

- Không được sử dụng tài liệu trong khi phỏng vấn (Trừ giấy nháp do Ban phỏng vấn kiểm tra sát hạch phát cho thí sinh để chuẩn bị sau khi bốc thăm câu hỏi).

- Không được mang vào phòng thi: Điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác.

- Thí sinh tập trung tại Hội trường Huyện ủy Quảng Điền vào lúc 07 giờ 30 ngày 25/8/2023 để làm các thủ tục cần thiết. Mang theo Thẻ Căn cước công dân để xuất trình khi vào phòng thi.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên Ban KTSH, Ban Giám sát;
- Các đơn vị tuyển dụng;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Thí sinh dự thi;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Bảo

DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành đào tạo	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	01	01	Hà Văn Danh	01/7/1993	Nam	Kinh	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	UBND xã Quảng Phước	Không	
2	02	01	Đặng Minh Hoài	02/8/1984	Nữ	Kinh	ĐH	Luật	UBND xã Quảng An	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã từ 01/2012	
3	03	01	Ngô Lành	08/6/1989	Nam	Kinh	ĐH	Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng	UBND xã Quảng Phước	Không	
4	04	01	Nguyễn Khắc Lộc	12/6/1986	Nam	Kinh	ĐH	Kinh tế	UBND thị trấn Sịa	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã từ 8/2015	
5	05	01	Phan Tuấn	10/5/1985	Nam	Đại học	ĐH	Luật	UBND xã Quảng Công	Sỹ quan dự bị 29 tháng. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã từ 11/2015	
6	06	01	Trương Duy Thịnh	04/5/1999	Nam	Kinh	ĐH	Luật	UBND xã Quảng An	Không	

